TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 15/2024/QĐST-HNGĐ	*Đông Sơn, ngày 16 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 15/2024/TLST-VHNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Thiều Thị L, sinh năm 1993
- Anh Triệu Quang L, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Thôn Triệu T, xã Đông T, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 4 năm 2024, các đương sự đã xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể tồn tại nên anh, chị không thể đoàn tụ để tiếp tục cuộc sống với nhau được nữa nên anh, chị đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ những vấn đề trong vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận như sau:

[1] Về hôn nhân: Chị Thiều Thị L và anh Triệu Quang L tìm hiểu và kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa ngày 15/01/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách không hợp nhau, vợ chồng bất đồng về quan điểm sống nên hay chửi nhau, đánh nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống hôn nhân. Hiện nay tình cảm giữa chị L và anh L không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn của chị L và anh L là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, hòa giải đoàn tụ không thành, vì vậy công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp.

[2] Về con chung: Chị Thiều Thị L và anh Triệu Quang L có 03 con chung là Triệu Mạnh Qu, sinh ngày 18/3/2014, Triệu Quang H, sinh ngày 17/5/2016, Triệu Quang H, sinh ngày 11/12/2022.

Chị L và anh L thống nhất giao cháu Triệu Quang H cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, giao cháu Triệu Mạnh Qu và Triệu Quang H cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản, công nợ chung: Chị Thiều Thị L và anh Triệu Quang L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Thiều Thị L và anh Triệu Quang L thống nhất chị L chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thiều Thị L và anh Triệu Quang L.

- Về con chung: Chị Thiều Thị L và anh Triệu Quang L có 03 con chung là Triệu Mạnh Qu, sinh ngày 18/3/2014, Triệu Quang H, sinh ngày 17/5/2016, Triệu Quang H, sinh ngày 11/12/2022.

Chị L và anh L thống nhất giao cháu Triệu Quang H cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, giao cháu Triệu Mạnh Qu và Triệu Quang H cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị L và anh L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Chị Thiều Thị L và anh Triệu Quang L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Thiều Thị L chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân

gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng chị L đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/23/0001945 ngày 21/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- THADS huyện Đông Sơn;
- UBND xã Xuân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

Trịnh Thị Hà